

Bản án số: 241/2024/DS-ST.

Ngày: 24-9-2024.

V/v: Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Thạch;

2. Ông Nguyễn Văn Thượng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Quốc Việt, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thái Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 7 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định Đưa vụ án ra xét xử số 263/2024/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Tổ x, ấp A, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Đào Văn A, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Tổ x, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

3.1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam; trụ sở: Tầng 1 và Tầng 2, Tòa nhà Sailing Tower - Số 111A, Đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hàn Ngọc V: Bà Trần Thị Thu H, chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ 1, Khối quản lý rủi ro Ngân hàng bán lẻ - theo Giấy ủy quyền số 064326.24, ngày 01-4-2024 (vắng mặt).

Người được bà Trần Thị Thu H ủy quyền lại: Ông Nguyễn Anh D; ông Nguyễn Văn T và bà Đậu Thị T; chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam - theo Giấy ủy quyền số 173971.24, ngày 19-8-2024 (ông Dũng và ông Thường vắng mặt; bà Tuyết có mặt).

3.2. Chị Trần Thị N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ x, ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25-6-2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Ngày 15-7-2021, anh Nguyễn Văn T có mua của vợ, chồng anh Đào Văn A và chị Trần Thị N 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx do Công an tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh Đào Văn A đứng tên ngày 19-11-2020. Giá mua là 400.000.000 đồng nhưng anh A bớt cho anh T 10.000.000 đồng tiền đóng thuế, còn lại 390.000.000 đồng. Hai bên đã giao nhận xe và thanh toán tiền xong từ ngày 15-7-2021 cho đến nay. Khi mua xe ô tô và thanh toán tiền thì hai bên không làm giấy tờ, chỉ có anh Phạm Công T làm chứng. Ngoài ra, khi bán xe ô tô cho anh T, anh A và chị N đang thế chấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (Ngân hàng VIB), Chi nhánh Tây Ninh để vay tiền nên anh A và chị N thỏa thuận đến cuối năm 2021, anh A và chị N trả tiền Ngân hàng VIB xong rồi làm thủ tục sang tên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh T nhưng đến nay anh A và chị N không thực hiện. Đồng thời, Ngân hàng VIB nhiều lần liên hệ với anh T để yêu cầu anh T giao xe cho Ngân hàng VIB xử lý tài sản thế chấp đảm bảo khoản vay. Do đó, anh T khởi kiện yêu cầu anh A và chị N trả lại cho anh T số tiền mua xe ô tô 390.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi. Anh T đồng ý trả lại 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx cho anh A và chị N.

Bị đơn anh Đào Văn A trình bày:

Trong năm 2021 (thời gian cụ thể không nhớ), anh Đào Văn A có bán cho anh Nguyễn Văn T 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx do Công an tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh A đứng tên, ngày 19-11-2020. Giá bán là 390.000.000 đồng. Anh T đã thanh toán đầy đủ tiền mua xe cho anh A. Khi mua bán xe, hai bên không làm giấy tờ, chỉ có anh Phạm Công T làm chứng. Do Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô trên, anh A đang thế chấp tại Ngân hàng VIB, Chi nhánh Tây Ninh để vay tiền (bao nhiêu không nhớ), thời hạn vay 07 năm, kể từ năm 2020 nên anh A hứa bán đất của anh A, sau đó sẽ trả nợ Ngân hàng VIB, sang tên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh T nhưng do anh A làm ăn thất bại nên không có tiền trả Ngân hàng VIB và chưa sang tên Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh T.

Xe ô tô bán cho anh T là tài sản chung của vợ, chồng anh A và chị Trần Thị N. Mục đích anh A bán xe cho anh T để mua xe ô tô hiệu Ford, chị N có biết. Hiện nay, anh A và chị N đã sống ly thân và anh A chỉ biết chị N đang đi làm ở Bình

Dương, còn địa chỉ cụ thể anh A không biết. Đối với yêu cầu khởi kiện của anh T thì anh A không đồng ý vì hiện nay anh A không có tiền. Đối với yêu cầu khởi kiện độc lập của Ngân hàng VIB thì anh A không đồng ý vì tại phiên tòa ngày 24-9-2024 anh A mới biết Ngân hàng VIB khởi kiện độc lập và hàng tháng anh A đã trả góp tiền vay và tiền lãi đúng hạn cho Ngân hàng VIB.

Theo đơn khởi kiện yêu cầu độc lập ngày 19-8-2024 (nộp trực tiếp ngày 23-9-2024) và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam do người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn T và bà Đậu Thị T trình bày:

Ngân hàng VIB, Chi nhánh Tây Ninh với anh Đào Văn A và chị Trần Thị N ký Hợp đồng tín dụng số 4520260.20 ngày 20-11-2020 (HĐTD), nội dung:

Ngân hàng VIB cho anh A và chị N vay số tiền 360.000.000 đồng, thời hạn vay: 84 tháng, từ ngày 21-11-2020 đến ngày 20-11-2027; mục đích vay mua 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA theo Hợp đồng mua bán xe số: 0834-L3/HĐMB-TG/TLTK2020 ký ngày 16-11-2020 giữa Chi nhánh Công ty TNHH TOYOTA Lý Thường Kiệt tại Tây Ninh và bên được cấp tín dụng; mục đích sử dụng: tiêu dùng; lãi suất vay tại thời điểm giải ngân: 9,1%/năm; lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường: Lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + Biên độ 3.5%/năm) và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm theo quy định của Ngân hàng VIB tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.1%/năm. Hoàn trả khoản tín dụng gốc: Vào ngày 20 hàng tháng; kỳ trả đầu tiên ngày 20-12-2020, kỳ cuối 20-11-2027; mỗi kỳ trả 4.286.000 đồng; số tiền còn lại trả vào cuối kỳ. Ngày trả lãi: Hàng tháng vào ngày 20. Trả phí theo quy định của Ngân hàng VIB từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150 % lãi trong hạn.

Ngày 21-11-2020, Ngân hàng VIB đã giải ngân cho anh A và chị N theo Đơn đề nghị giải ngân, kèm khế ước nhận nợ số 4520260(1).20 ngày 20-11-2020 với số tiền 360.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản vay trên, anh A và chị N đã thế chấp cho Ngân hàng VIB 01 xe ô tô nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, biển số: 70A-xxx.xx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 046208 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp cho anh A đúng tên ngày 19-11-2020. Tài sản này được thế chấp tại Ngân hàng VIB theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1135691.20 ngày 20-11-2020 và được đăng ký giao dịch bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 9.1.3 của Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1135691.20 ngày 20-11-2020, anh A và chị N sẽ bị coi là vi phạm nếu anh A và chị N là đối tượng của bất cứ vụ tranh chấp/kiện tụng nào mà theo Ngân hàng VIB bị ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp. Hiện tại anh A và chị N là đương sự trong vụ án dân sự “Tranh chấp Hợp đồng mua bán tài sản” được Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh thụ lý số 322/2024/TLST-DS ngày 02-7-2024. Xét thấy việc tranh chấp trên ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng VIB nên Ngân hàng VIB khởi kiện độc lập yêu cầu:

Buộc anh A và chị N trả ngay cho Ngân hàng VIB số tiền nợ đến ngày 14-8-2024 là: 173.308.620 đồng, trong đó: Tiền nợ gốc 171.416.000 đồng và tiền lãi trong hạn 1.892.620 đồng.

Kể từ ngày 15-8-2024, Ngân hàng VIB được tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn cho đến khi anh A và chị N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký.

Trường hợp anh A và chị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VIB, đề nghị Tòa án tuyên giao cho Ngân hàng VIB 01 xe ô tô, nhãn hiệu: TOYOTA, số loại: VIOS, số khung: 8F30L5095008, số máy: 2NRX621757, màu sơn: Nâu vàng, biển số: 70A-xxx.xx, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 046208 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tây Ninh cấp cho anh A đứng tên ngày 19-11-2020 để xử lý thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ cho bên vay vốn với Ngân hàng VIB. Trường hợp nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì anh A và chị N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng VIB và Ngân hàng VIB được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi các tài sản khác của anh A và chị N để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị N nhưng chị Trần Thị N vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, anh Nguyễn Văn T, anh Đào Văn A và Ngân hàng VIB đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng chị Trần Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần mà vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 117, 122, 123, 131, 320 của Bộ luật Dân sự; các Điều 147, 165 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đối với anh Đào Văn A và chị Trần Thị N.

Tuyên bố giao dịch mua bán xe ô tô Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx, giữa anh Đào Văn A, chị Trần Thị N với anh Nguyễn Văn T vô hiệu. Buộc anh A và chị N có nghĩa vụ trả cho anh T số tiền 390.000.000 đồng. Anh T có nghĩa vụ trả lại cho anh A và chị N 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx.

- Về án phí và chi phí tố tụng: Các đương sự phải chịu án phí và chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông Hàn Ngọc V và bà Trần Thị Thu H vắng mặt nhưng có bà Đậu Thị T là người được bà Trần Thị Thu H ủy quyền lại có mặt. Chị Trần Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn có tình vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Xét anh Nguyễn Văn T yêu cầu anh Đào Văn A và chị Trần Thị N trả số tiền mua xe ô tô 390.000.000 đồng và không yêu cầu tính tiền lãi. Anh Nguyễn Văn T đồng ý trả lại cho anh Đào Văn A và chị Trần Thị N 01 xe mô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx do Công an tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh Đào Văn A đứng tên ngày 19-11-2020. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Theo Biên bản xác minh ngày 19-8-2024 tại Ủy ban Nhân dân (UBND) xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh thể hiện, anh A và chị N có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh vào ngày 02-8-2006.

[2.2] Theo kết quả định giá tài sản, ngày 15-8-2024: 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx , trị giá tại thời điểm định giá là 370.266.000 đồng.

[2.3] Căn cứ lời khai của anh T, anh A và anh Phạm Công T xác định giữa anh T với anh A và chị N có xác lập giao dịch mua bán xe ô tô Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx , giá mua bán là 390.000.000 đồng. Hai bên đã giao nhận xe và thanh toán tiền xong từ ngày 15-7-2021 cho đến nay.

[2.4] Theo Hợp đồng tín dụng số 4520260.20 ngày 20-11-2020 và Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 1135691.20 ngày 20-11-2020 giữa Ngân hàng VIB, Chi nhánh Tây Ninh với anh A và chị N, xác định được xe ô tô biển số 70A-xxx.xx đã được anh A, chị N thế chấp cho Ngân hàng VIB, Chi nhánh Tây Ninh từ ngày 20-11-2020 để vay số tiền 360.000.000 đồng. Xét thấy, anh A và chị N thỏa thuận bán xe ô tô biển số 70A-xxx.xx cho anh T trong khi xe ô tô trên đang thế chấp cho Ngân hàng VIB là vi phạm quy định tại khoản 8, Điều 320 Bộ luật Dân sự nên giao dịch giữa hai bên vô hiệu. Do đó, anh T yêu cầu anh A và chị N trả lại số tiền mua xe ô tô 390.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi và anh T đồng ý trả lại xe ô tô biển số 70A-xxx.xx cho anh A, chị N là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

[3] Đối với đơn khởi kiện yêu cầu độc lập, ngày 19-8-2024 của Ngân hàng VIB, nộp trực tiếp ngày 23-9-2024 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh A và chị N. Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngân hàng VIB nộp đơn khởi kiện yêu cầu độc lập sau khi Tòa án công khai chứng cứ, hòa giải và đưa vụ án ra xét xử. Do

đó, đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng VIB sẽ được tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

[4] Xét Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T đối với anh A và chị N là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của anh T đối với anh A và chị N được chấp nhận nên:

[5.1] Về chi phí tố tụng: Buộc anh A và chị N có nghĩa vụ trả lại cho anh T 1.500.000 đồng chi phí định giá tài sản.

[5.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho anh T 9.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Anh A và chị N phải chịu 19.500.000 đồng (390.000.000 đồng X 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 117, 122, 123, 131, 320, 430 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 của Luật Hôn nhân và Gia đình; các Điều 147, 165, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn T về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” đối với anh Đào Văn A và chị Trần Thị N.

1.1. Buộc anh Đào Văn A và chị Trần Thị N có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền 390.000.000 đồng (ba trăm chín mươi triệu đồng). Ghi nhận, anh Nguyễn Văn T không yêu cầu tính tiền lãi.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đào Văn A và chị Trần Thị N **chưa thi hành xong số tiền trên thì anh Đào Văn A và chị Trần Thị N còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.**

1.2. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả lại cho anh Đào Văn A và chị Trần Thị N 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Vios màu nâu vàng, biển số 70A-xxx.xx do Công an tỉnh Tây Ninh cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô cho anh Đào Văn A đứng tên ngày 19-11-2020.

2. Về chi phí tố tụng: Buộc anh Đào Văn A và chị Trần Thị N có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 1.500.000 đồng (một triệu, năm trăm nghìn đồng) chi phí định giá tài sản.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Anh Đào Văn A và chị Trần Thị N phải chịu 19.500.000 đồng (mười chín triệu, năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T 9.750.000 đồng (chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0006421, ngày 02-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- CC.THADS huyện Tân Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Lê Đức Dũng